|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD-ĐT BẮC NINH**  **TRƯỜNG THPT QUẾ VÕ 1**  **---------------** | **ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT LẦN 1 NĂM HỌC 2020-2021**  **BÀI THI: KHOA HỌC XÃ HỘI**  **MÔN: LỊCH SỬ 12**  *(Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề)* |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *Đề gồm có 4 trang, 40 câu* | **Mã đề: 981** |

**Câu 1:** Những giai cấp trong xã hội Việt Nam có từ trước cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của Thực dân Pháp là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nông dân, địa chủ phong kiến | **B.** Nông dân, địa chủ phong kiến, công nhân |
| **C.** Nông dân, địa chủ phong kiến, tiểu tư sản | **D.** Nông dân, địa chủ phong kiến, tư sản dân tộc |

**Câu 2:** Phần lớn số học viên tham gia các lớp huấn luyện, đào tạo của Nguyễn Ái Quốc ở Quảng Châu (Trung Quốc) vào cuối những năm 20 của thế kỉ XX là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Tiểu tư sản | **B.** Nông dân | **C.** Tư sản | **D.** Công nhân |

**Câu 3:** Sau khi Liên Xô tan rã (tháng 12/1991), Liên bang Nga

|  |
| --- |
| **A.** Được kế thừa địa vị pháp lí của Liên Xô trong quan hệ quốc tế |
| **B.** Tiếp tục thực hiện cải tổ nhằm cứu vãn sự tồn tại của chế độ XHCN |
| **C.** Là quốc gia duy nhất trong Liên bang Xô tiếp tục duy trì chế độ XHCN |
| **D.** Là quốc gia kế tục Liên Xô và trở thành trụ cột của phe XHCN |

**Câu 4:** Toàn bộ những quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc: Liên Xô, Mĩ, Anh đã trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới thường được gọi là trật tự

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Đơn cực | **B.** Đa cực | **C.** Vécxai - Oasinhtơn | **D.** Hai cực Ianta |

**Câu 5:** So với giai cấp công nhân ở các nước tư bản phương Tây, giai cấp công nhân Việt Nam có đặc điểm gì khác biệt?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Có tổ chức kỷ luật và đấu tranh triệt để | **B.** Ra đời trước giai cấp tư sản |
| **C.** Được lịch sử giao sứ mệnh lãnh đạo cách mạng | **D.** Đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến nhất |

**Câu 6:** Điểm tương đồng trong công cuộc cải cách mở cửa ở Trung Quốc với công cuộc cải tổ của Liên Xô là gì?

|  |
| --- |
| **A.** Tiến hành khi đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng kéo dài |
| **B.** Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm; thực hiện đa nguyên, đa đảng |
| **C.** Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, tiến hành cải cách và mở cửa |
| **D.** Củng cố và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản |

**Câu 7:** Biến đổi quan trọng nhất của khu vực Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là gì?

|  |
| --- |
| **A.** Đạt nhiều thành tựu trong công cuộc xây dựng đất nước |
| **B.** Hợp tác khu vực ngày càng được mở rộng và đẩy mạnh |
| **C.** Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị |
| **D.** Lần lượt các nước đã trở thành các quốc gia độc lập, tự chủ |

**Câu 8:** Mục tiêu hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là chống lại

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Phong trào công nhân quốc tế | **B.** Liên Xô và các nước XHCN |
| **C.** Lực lượng khủng bố quốc tế | **D.** Phong trào giải phóng dân tộc |

**Câu 9:** Việc gia nhập ASEAN đã đem lại cho Việt Nam nhiều cơ hội lớn để thực hiện mục tiêu đổi mới đất nước, ngoại trừ việc

|  |
| --- |
| **A.** Mở rộng, trao đổi và giao lưu văn hóa với bên ngoài |
| **B.** Nền kinh tế bị cạnh tranh khốc liệt, bản sắc văn hóa có nguy cơ bị xói mòn |
| **C.** Hội nhập, học hỏi và tiếp thu được nhiều thành tựu khoa học - kĩ thuật từ bên ngoài |
| **D.** Thu hút nguồn vốn đầu tư của nước ngoài để phát triển kinh tế |

**Câu 10:** Tới giữa những năm 70 của thế kỉ XX, công nghiệp của Liên Xô chiếm giữ vị trí

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** “Công xưởng duy nhất của thế giới” | **B.** Thứ ba thế giới (sau Mĩ, Anh) |
| **C.** Cường quốc số một thế giới | **D.** Thứ hai thế giới (sau Mĩ) |

**Câu 11:** Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?

|  |
| --- |
| **A.** Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập |
| **B.** Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức cộng sản |
| **C.** Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công |
| **D.** Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập |

**Câu 12:** Câu nói “*không thành công cũng thành nhân*” trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái của tổ chức:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tân Việt Cách mạng đảng | **B.** Tâm tâm xã |
| **C.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên. | **D.** Việt Nam Quốc dân đảng |

**Câu 13:** Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ 2 ở Đông Dương trong hoàn cảnh

|  |
| --- |
| **A.** Sau khi cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất kết thúc |
| **B.** Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc, nước Pháp bị thiệt hại nặng nề |
| **C.** Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu |
| **D.** Chiến tranh thế giới thứ nhất đang trong giai đoạn quyết liệt |

**Câu 14:** Từ năm 1973 trở đi, kinh tế Mĩ lâm vào tình trạng suy thoái, do

|  |
| --- |
| **A.** Tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới (1973) |
| **B.** Mĩ không tham gia vào các cuộc chiến tranh trên thế giới |
| **C.** Các nước Mĩ Latinh giành độc lập, Mĩ mất thị trường tiêu thụ |
| **D.** Các nước đồng minh không có khả năng trả nợ cho Mĩ |

**Câu 15:** Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khu vực Mĩ Latinh được mệnh danh là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** “Lục địa bùng cháy” | **B.** “Lục địa mới trỗi dậy” | **C.** “Đại lục mới thức dậy” | **D.** “Lục địa ngủ kĩ” |

**Câu 16:** Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1919 - 1930 là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Hợp nhất ba tổ chức cộng sản | **B.** Khởi thảo cương lĩnh Chính trị đầu tiên của Đảng |
| **C.** Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn | **D.** Thành lập hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên |

**Câu 17:** Nền tảng trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản trong những năm 1951 - 2000 là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cải thiện quan hệ với Liên Xô | **B.** Hướng mạnh về Đông Nam Á |
| **C.** Hướng về các nước châu Á | **D.** Liên minh chặt chẽ với Mĩ |

**Câu 18:** Tờ báo nào đánh dấu sự ra đời của báo chí cách mạng Việt Nam?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hữu thanh | **B.** Tiếng dân | **C.** Người cùng khổ | **D.** Thanh niên |

**Câu 19:** Cơ quan nào của Liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Đại hội đồng | **B.** Tòa án Quốc tế | **C.** Hội đồng Bảo an | **D.** Ban Thư kí |

**Câu 20:** Xu thế toàn cầu hoá trên thế giới là hệ quả của

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Quá trình thống nhất thị trường thế giới | **B.** Sự ra đời của các công ty xuyên quốc gia |
| **C.** Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ | **D.** Sự phát triển quan hệ thương mại quốc tế |

**Câu 21:** Năm 1922, Nguyễn Ái Quốc là chủ nhiệm kiêm chủ bút của

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Báo Nhân đạo | **B.** Báo Sự thật | **C.** Báo Thanh niên | **D.** Báo Người cùng khổ |

**Câu 22:** Nguyên nhân cơ bản nào khiến quan hệ đồng minh giữa Liên Xô và Mĩ tan vỡ sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc?

|  |
| --- |
| **A.** Sự lớn mạnh và ảnh hưởng to lớn của Liên Xô sau chiến tranh |
| **B.** Mĩ lo sợ sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới |
| **C.** Sự đối lập về mục tiêu chiến lược giữa Mĩ và Liên Xô |
| **D.** Mĩ vươn lên trở thành cường quốc tư bản giàu mạnh nhất |

**Câu 23:** Nội dung gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh tại Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) là gì?

|  |
| --- |
| **A.** Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới |
| **B.** Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận |
| **C.** Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật |
| **D.** Giải quyết các hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm |

**Câu 24:** Liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mĩ cầm đầu nhằm chống Liên Xô và các nước XHCN ở Đông Âu là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Liên minh quân sự Mĩ - Âu | **B.** Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương |
| **C.** Tổ chức Hiệp ước Vácsava | **D.** Kế hoạch Mácsan |

**Câu 25:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919 - 1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành kinh tế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Giao thông vận tải | **B.** Nông nghiệp | **C.** Thủ công nghiệp | **D.** Thương nghiệp |

**Câu 26:** Nội dung nào không phản ánh đúng nét tương đồng về sự hình thành và phát triển của Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

|  |
| --- |
| **A.** Nhu cầu liên kết, hợp tác giữa các nước để cùng nhau phát triển |
| **B.** Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực |
| **C.** Liên kết để hạn chế ảnh hưởng của cường quốc bên ngoài vào khu vực |
| **D.** Sự hợp tác giữa các nước thành viên diễn ra trên nhiều lĩnh vực |

**Câu 27:** Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai diễn ra từ

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Những năm 40 của thế kỉ XX | **B.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai |
| **C.** Sau cuộc khủng hoảng năng lượng năm 1973 | **D.** Nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX |

**Câu 28:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với các nước tư bản Đồng minh chống phát xít?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Là nước bại trận, mất hết thuộc địa | **B.** Bị chiến tranh tàn phá nặng nề |
| **C.** Thiếu thốn lương thực, thực phẩm | **D.** Phải dựa vào viện trợ của Mỹ để phục hồi kinh tế |

**Câu 29:** Năm 1960 được lịch sử ghi nhận là “năm châu Phi” vì

|  |
| --- |
| **A.** cuộc đấu tranh chống Pháp của nhân dân Angiêri giành thắng lợi (1962) |
| **B.** Nenxơn Manđêla trở thảnh Tổng thống da đen đầu tiên ở Nam Phi (1994) |
| **C.** 17 nước châu Phi tuyên bố giành được độc lập |
| **D.** Môdămbích và Ănggôla giành được độc lập từ tay Bồ Đào Nha (1975) |

**Câu 30:** Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) được triệu tập trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Đã kết thúc | **B.** Đang diễn ra quyết liệt |
| **C.** Bước vào giai đoạn kết thúc | **D.** Vừa nổ ra. |

**Câu 31:** Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) là một tổ chức liên kết khu vực, hợp tác trên lĩnh vực

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** kinh tế và văn hóa | **B.** Kinh tế và đối ngoại | **C.** kinh tế và quân sự | **D.** Quân sự và chính trị |

**Câu 32:** Từ những năm 70 của thế kỉ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực nhờ tiến hành cuộc cách mạng nào dưới đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Cách mạng công nghiệp | **B.** Cách mạng chất xám |
| **C.** Cách mạng trắng | **D.** Cách mạng xanh |

**Câu 33:** Phong trào "chấn hưng nội hóa", "bài trừ ngoại hóa" (1919) do giai cấp nào dưới đây tổ chức và lãnh đạo?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Công nhân | **B.** Tiểu tư sản | **C.** Nông dân | **D.** Tư sản |

**Câu 34:** Xu thế hòa hoãn Đông - Tây bắt đầu xuất hiện vào khoảng thời gian nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Sau khi Chiến tranh Lạnh chấm dứt | **B.** Giữa những năm 70 của thế kỉ XX |
| **C.** Cuối những năm 70 của thế kỉ XX | **D.** Đầu những năm 70 của thế kỉ XX |

**Câu 35:** Năm 1945, những quốc gia nào ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Lào, Mianma, Campuchia | **B.** Việt Nam, Lào, Mianma |
| **C.** Inđônêxia, Việt Nam, Philíppin | **D.** Inđônêxia, Việt Nam, Lào |

**Câu 36:** Điểm khác nhau căn bản của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929) so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 – 1914) của thực dân Pháp ở Đông Dương là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Hạn chế phát triển công nghiệp nặng | **B.** Đầu tư với tốc độ nhanh, quy mô lớn |
| **C.** Đầu tư phát triển hệ thống giao thông vận tải | **D.** Kiểm soát, độc chiếm thị trường Việt Nam |

**Câu 37:** Sự khác nhau cơ bản giữa Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Khuynh hướng cách mạng | **B.** Địa bàn hoạt động |
| **C.** Hình thức đấu tranh | **D.** Thành phần tham gia |

**Câu 38:** Một trong những mặt tiêu cực của toàn cầu hóa là:

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Tạo ra nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc | **B.** Kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất |
| **C.** Hạn chế sự tăng trưởng kinh tế | **D.** Hạn chế sự chuyển biến về cơ cấu kinh tế |

**Câu 39:** Sự kiện nào trên thế giới có ảnh hưởng lớn đến cách mạng Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới nhất?

|  |
| --- |
| **A.** Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến Hội nghị Véc-xai (6 - 1919) |
| **B.** Thành công của Cách mạng tháng Mười Nga (11 - 1917) |
| **C.** Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội Tua của Đảng Xã hội Pháp (12 - 1920) |
| **D.** Nước Pháp bị khủng hoảng kinh tế |

**Câu 40:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, dựa vào sức mạnh vượt trội về kinh tế - quân sự, chính phủ Mĩ đã đề ra và thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Chiến tranh Lạnh | **B.** Chiến lược “Cam kết và mở rộng” |
| **C.** Chiến lược toàn cầu | **D.** Chiến lược “Phản ứng linh hoạt” |

----------- HẾT ----------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | B | 6 | A | 11 | C | 16 | C | 21 | D | 26 | B | 31 | A | 36 | B |
| 2 | A | 7 | D | 12 | D | 17 | D | 22 | C | 27 | A | 32 | D | 37 | A |
| 3 | A | 8 | B | 13 | B | 18 | D | 23 | B | 28 | A | 33 | D | 38 | A |
| 4 | D | 9 | B | 14 | A | 19 | C | 24 | B | 29 | C | 34 | D | 39 | B |
| 5 | B | 10 | D | 15 | A | 20 | C | 25 | B | 30 | C | 35 | D | 40 | C |